

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH- DINH DƯỠNG
ĐỘ TUỔI: MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
(Thời gian từ ngày 31 tháng 3 đến ngày 25 tháng 4 năm 2025)

TT	Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
I	NUÔI DƯỠNG *Ăn uống	- Trẻ biết nhu cầu và vai trò của dinh dưỡng đối với sức khỏe con người. - Giới thiệu một số thức ăn các loại rau mùa hè - Biết được các loại thực phẩm sạch vệ sinh đều được làm sạch từ các nguồn nước - ăn uống đủ chất để lớn lên có sức khỏe làm việc.. - trẻ biết được dinh dưỡng và chất lượng từng bữa ăn phải đảm bảo đủ chất thì trẻ mới lớn lên và khỏe mạnh được. - Biết trình bày với cô giáo hoặc người thân về những món ăn mà trẻ ưa thích... Đảm bảo an toàn cho trẻ ngủ. Yên tĩnh, trong phòng thoáng,	-Lồng ghép vào các hoạt động hàng ngày , trẻ được thực hiện cùng cô làm quen trong các giờ ăn ngủ giờ chơi của trẻ để trẻ làm và biết thực phẩm đều được làm sạch từ các nguồn nước -Giáo viên trò chuyện giúp trẻ nhận biết tên nguồn nước - Trước khi trẻ ngủ cho trẻ nghe nhạc kể câu chuyện có tính giáo dục , tạo cho trẻ giấc ngủ yên tĩnh	
	*Giấc ngủ.	- Cất đặt đồ dùng trước khi ngủ - Ngủ dậy đúng giờ và không làm ảnh hưởng đến các bạn khác		
II	VỆ SINH: *Vệ sinh cô. *Vệ sinh trẻ. *Vệ sinh môi trường	- Trang phục, đầu tóc luôn gọn gàng, tác phong sư phạm. - Tập cho trẻ biết tự phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày tại trường. Như rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng, giúp cô sắp xếp đồ dùng đồ chơi của lớp. - Tập luyện thói quen tốt về vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường - Trẻ biết sắp đặt đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, biết lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định - Phòng nhóm luôn VS sạch sẽ, thoáng mát. Môi trường trong	- Cho trẻ vệ sinh hàng ngày theo đúng thao tác, nhắc trẻ biết rửa tay khi bẩn ,. Lồng ghép thói quen VS vào các hoạt động hàng ngày - Cho trẻ thực hiện hàng ngày sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp sau khi chơi. - Chiều thứ 6 hàng tuần cho trẻ lao động lau chùi sắp xếp lại đồ dùng đồ chơi của lớp ngăn nắp gọn gàng - Cô luôn đến lớp trước 30p dọn VS phòng nhóm sạch	

		và ngoài lớp đảm bảo AT cho trẻ, trang phục luôn gọn gàng.	sẽ. Tổ chức lao động và VS vào chiều thứ 6.	
III	CSSK *Sức khỏe *Phòng bệnh	- Trẻ biết tự bảo vệ sức khỏe của mình như ăn mặc phù hợp theo mùa. đội mũ nón khi đi ra đường.	Yêu cầu các bậc phụ huynh chuẩn bị trang phục phù hợp theo mùa cho trẻ.	
IV	AN TOÀN *Thể lực *Tính mạng	Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi An toàn: đảm bảo vệ sinh môi trường và không cho trẻ ra ngoài khi trời nắng	Phối hợp với cha mẹ để thường xuyên giúp trẻ nói lại và ghi nhớ một cách chính xác. Nhớ và biết tên địa chỉ gia đình	

Đánh giá sự phát triển của trẻ.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN.
Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 31 tháng 3 đến ngày 25 tháng 4 năm 2025

[illegible]

	+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	triển chung qua các hoạt động thể dục.
18. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động và thực hiện bài tập tổng hợp.	- Bài tập tổng hợp: +BAT liên tục vào vòng.- Ném xa bằng 1 tay - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. +BAT tách chân, khép chân - Ném trúng đích đứng - Chạy nhanh 12m. +Đi lên, xuống trên ván kê dốc - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.	*Hoạt động học: “BAT liên tục vào vòng - Ném xa bằng 1 tay - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây”. “BAT tách chân, khép chân - Ném trúng đích đứng - Chạy nhanh 12m”. “Đi lên, xuống trên ván kê dốc - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay”. *Hoạt động chơi: “Chạy tiếp sức”. “Nhảy qua suối nhỏ”, “Mèo đuổi chuột”. *Hoạt động chiều: Cho trẻ chạy nhanh, chạy chậm trên sân chơi, bò đích zắc qua 5-6 điểm.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học.

22. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng	- Các nguồn nước trong môi trường sống. - Một số đặc điểm, tính chất của nước. Khám phá về nước - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.(Trải nghiệm vật chìm, vật nổi, tan- không tan...)	*Hoạt động học: “Tìm hiểu đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi”. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: Đong, đo nước, thí nghiệm chìm nổi. Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán, làm các htnn từ nguyên liệu mở. *Hoạt động ngoài trời: Thí nghiệm nước dâng. vật chìm, vật nổi, tan- không tan. Vẽ các hiện tượng thiên nhiên. *Hoạt động chiều: Xem videoclip về các hiện tượng thiên nhiên, các nguồn nước trong môi trường sống.
--	---	--

23. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. + Tìm hiểu về các nguồn nước - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	*Hoạt động học: TCS Theo PP Unis: “Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây”. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: vòng tuần hoàn của nước. Một số hiện tượng thiên nhiên. *Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán, làm các hiện tượng thiên nhiên từ nguyên liệu mở. *Hoạt động ngoài trời: Quan sát thời tiết, vẽ, xếp các hiện tượng thiên nhiên từ nguyên vật liệu thiên nhiên, nvl mở. * Hoạt động chiều: Xem video nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. Tìm hiểu về các nguồn nước. Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.
26. Giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày (Chỉ số 114)	- Nêu được nguyên nhân dẫn đến hiện tượng đó. - Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh, lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất... - Giải thích bằng mẫu câu “Tại vì..nên...”	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: Một số hiện tượng thiên nhiên. *Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán, làm các hiện tượng thiên nhiên từ nguyên liệu mở. *Hoạt động ngoài trời: Quan sát thời tiết, vẽ, xếp các hiện tượng thiên nhiên từ nguyên vật liệu thiên nhiên, nvl mở. * Hoạt động chiều: Xem video Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh, lũ lụt, hạn hán, sạt lở đất...
27.Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...	- Tìm hiểu, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh. - Thường xuyên đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa? Tại sao có sấm...	*Chơi, hoạt động ở các góc: *Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán mưa, làm mưa từ nguyên liệu mở. *Hoạt động ngoài trời: Quan sát thời tiết, vẽ, xếp trời mưa từ nguyên vật liệu thiên nhiên, nvl mở. Trò chơi: “Trời nắng, trời mưa”.

		* Hoạt động chiều: Xem video nguyên nhân gây mưa? Tại sao có sấm...
28. Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.	+ Làm các Thí nghiệm: chất tan trong nước, pha màu nước, nhót không khí vào bao, Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi...”.	*Chơi ngoài trời: Làm các Thí nghiệm: chất tan trong nước, không tan, pha màu nước, nhót không khí vào bao, Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi. *Hoạt động chiều: Trò chuyện, mô tả về một số đặc điểm, tính chất của nước.
30. Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.	*Hoạt động học: “Tìm hiểu về ngày và đêm”. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Vẽ, xé, dán, làm mặt trời, mặt trăng. Góc học tập: gắn tranh ban ngày, ban đêm. *Chơi ngoài trời: Quan sát thời tiết. *Hoạt động chiều: Trò chuyện, mô tả về thời tiết. Cho trẻ xem video ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.
c. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.		
32. Nhận biết và đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. Nhận biết các số từ 5 - 10. -Trẻ đếm được thực tế trong cuộc sống hàng ngày.	*Hoạt động học. “Số 10” (tiết 1) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Cho trẻ gắn đồ dùng tương ứng số lượng trong phạm vi 10. *Chơi ngoài trời: Viết số lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.

33. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. Số 10 (tiết 2)	*Hoạt động học. “Số 10” (tiết 2) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Thêm bớt sản phẩm có số lượng trong phạm vi 10. *Chơi ngoài trời: vẽ nhóm đồ dùng và thêm bớt. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.
34. Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. -Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	Tách/ Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 10. Số 10 (tiết 3) -Trẻ biết tách gộp đồ vật trong cuộc sống	* Hoạt động học. “Số 10” (tiết 3) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Cho trẻ chia 10 hạt thành 2 phần theo các cách khác nhau. *Chơi ngoài trời: Chia 10 hạt thành 2 phần. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
57. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	-Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè . - Bài thơ chủ đề hiện tượng tự nhiên: Cầu vồng. Nắng bốn mùa; Trưa hè, đồng dao nói ngược	*Hoạt động học: “Trưa hè”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Đọc bài thơ về hiện tượng tự nhiên. *Hoạt động chiều: Đọc bài thơ “Nắng bốn mùa, đồng dao nói ngược” .
58. Nghe kể chuyện, đọc thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi. - Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	- Kể lại sự việc theo trình tự truyện đã được nghe. - Chủ đề Hiện tượng tự nhiên; “Giọt nước tí xíu”; Nàng tiên trong bóng đêm; Sự tích chú Cuội Cung trăng,...	*Hoạt động học: “Nàng tiên trong bóng đêm”. * Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xem tranh, đọc truyện. *Hoạt động chiều: Cho trẻ xem video các câu chuyện trong chủ đề. “Giọt nước tí xíu”, “Sự tích chú Cuội Cung trăng”.

70. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Trẻ đọc và phát âm chính xác chữ cái tiếng việt theo các nhóm chữ g,y; s,x. Nhận ra được các chữ cái đó trong cuộc sống hàng ngày.	*Hoạt động học. “Trò chơi chữ cái g,y”. “Làm quen chữ cái x, s”. “Trò chơi chữ cái s, x”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập: Xếp từ theo hình ảnh có chứa chữ cái g,y,x,s. “đám mây”, “dòng sông”, “xe du lịch”, “hồ sen”.... *Chơi ngoài trời: Xếp chữ g, y, x, s từ hạt hạt. Viết chữ lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Chơi trò chơi, đọc thơ chứa chữ cái g, y, x, s. Thực hiện trong vở tập tô.
72. Thể hiện sự thích thú với sách (Chỉ số 80)	- Thường xuyên biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách truyện, kể chuyện... - Hứng thú , nhiệt tình tham gia các hoạt động đọc, kể chuyện theo sách ở lớp. - Thể hiện sự thích thú với chữ cái, sách, đọc, kể chuyện.	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập. xem sách, tranh về các hiện tượng thiên nhiên. *Hoạt động chiều: cho trẻ xem sách, tranh ở góc sách. Thực hành với sách.
4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm xã hội.		
99. Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, nước, không để thừa thức ăn.	*Hoạt động vệ sinh: khoá vòi nước sau khi dùng. *Hoạt động ăn trưa, ăn phụ chiều: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng xuống nhà ăn, không để thừa thức ăn. Trẻ nêu lên ý kiến của bản thân qua các hoạt động.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
101. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc. - Chủ đề Nước và HTTN: Mây và gió (Minh Quân); Mưa rơi (Dân ca Xá), Khúc ca bốn mùa.	* Hoạt động học : Nghe hát: “Mưa rơi” (Dân ca Xá), “Mây và gió” (Minh Quân), Khúc ca bốn mùa”. * Hoạt động chơi ở các góc: Chơi ở góc nghệ thuật: Nghe và hưởng ứng bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe các bài hát bản nhạc trong chủ đề. -Trò chơi: “Ai đoán giỏi”. “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”.

102. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: - Chủ đề Nước và HTTN: Cho tôi đi làm mưa với. Bé yêu biển lắm.	* Hoạt động học : Dạy hát: “Bé yêu biển lắm” * Hoạt động chơi ở các góc: góc nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát các bài “Cho tôi đi làm mưa với”, “Bé yêu biển lắm”...
103. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Chủ đề Nước và HTTN: Cho tôi đi làm mưa với, những khúc nhạc hồng. Bé yêu biển lắm,	*Hoạt động học: Dạy vận động. “Cho tôi đi làm mưa với” “Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc nghệ thuật. Trẻ hát, vận động bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát, vận động bài “Cho tôi đi làm mưa với”, “Những khúc nhạc hồng”, “Bé yêu biển lắm”.
105. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm . - Làm đám mây.	*Hoạt động học : “Làm đám mây” *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Làm các httn từ bìa cát tông, bông gòn... *Chơi ngoài trời: Quan sát các httn. Vẽ httn bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Bổ sung trong vở thủ công: “Xé dán tranh phong cảnh”.
106. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	- Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Vẽ mưa.	*Hoạt động học : “Vẽ mưa” *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Vẽ httn. *Chơi ngoài trời: vẽ các httn bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Bổ sung trong vở tạo hình: “Vẽ trang phục các mùa” Cho trẻ vẽ httn lên giấy.
107. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Chủ đề: “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.	- Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Xé dán mưa; Xé dán mây	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Xé dán mưa; Xé dán mây từ nguyên vật liệu. *Hoạt động chiều: Bổ sung trong vở thủ công. “Cắt dán mưa”.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 29**“Vòng tuần hoàn của nước”****(Thực hiện từ ngày 31/3 đến ngày 4/4)**

Thứ ngày Hoạt động	Thứ 2/31	Thứ 3/1	Thứ 4/2	Thứ 5/3	Thứ 6/4
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Cô đón trẻ ân cần, trao đổi với phụ huynh về tình hình thực hiện của trẻ trong chủ đề. + Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ về nước, nước sạch, nước bẩn, vòng tuần hoàn của nước.... - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Nắng sớm”.				
Hoạt động học	LVPTNT TCS theo PP Unis. Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	LVPTTC Thể dục: “Bật liên tục vào vòng - Ném xa bằng 1 tay - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây”.	LVPTTM Tạo hình: Vẽ mưa.	LVPTNT Toán: Số 10 (t1)	LVPTNN Làm quen chữ cái Những trò chơi với chữ cái g,y.
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, siêu thị mùa hè. * Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. Tô màu nước lên sỏi, làm kính, đồng hồ, chong chóng từ lá dừa. * Góc học tập: Xem tranh , kể chuyện về nước từ đâu mà có, ích lợi của nước. Nối và tô màu việc nên làm khi trời mưa. Xếp vòng tuần hoàn của nước, xếp chữ theo tranh về thiên nhiên, chơi bắn bi. * Góc thiên nhiên: Thí nghiệm với nước. Đong, đếm cốc nước; so sánh nhiều – ít. * Góc xây dựng, lắp ráp: “Bãi biển”.				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết; hiện tượng thiên nhiên, trò chơi với nước. 2. Chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa”, “Nhảy qua suối nhỏ”. 3. Chơi tự do trên sân. * Hoạt động trải nghiệm: Cho trẻ chơi với các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều VS- TT	Hướng dẫn trò chơi mới: T/c vận động: “Nhảy qua suối nhỏ.” Giáo dục kỹ năng sống: “Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước”. Bổ sung trong vở toán. Bổ sung trong vở thủ công. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 30

“Một số hiện tượng thiên nhiên”

(Thực hiện từ ngày 7 đến ngày 11/4)

Thứ	Thứ 2/7	Thứ 3/8	Thứ 4/9	Thứ 5/10	Thứ 6/11
Hoạt động					
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ một số hiện tượng tự nhiên và mùa hè. - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Nắng sớm”.				
Hoạt động học	Nghĩ giở tổ Hùng Vương	LVPTNT KPTN. Tìm hiểu về ngày và đêm.	LVPTNN Văn học: Chuyện: Nàng tiên của bóng đêm	LVPTNT Toán: Số 10 (t2)	LVPTTM Âm nhạc: Dạy vận động: “Cho tôi đi làm mưa với”. Nghe hát: “Mưa rơi” T/c: “Ai đoán giỏi”.
Chơi, Hoạt động ở các góc	Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, thời trang mùa hè. Cửa hàng ăn uống. - Góc nghệ thuật: Hát và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. – <i>Tạo hình:</i> vẽ, xé dán, làm các PTGT trên nước, mũ, kính, khẩu trang, chong chóng... - Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các hiện tượng thiên nhiên. - Vòng tuần hoàn của nước. Chơi ô ăn quan, bảng chun. - Trò chơi với chữ cái. - Góc thiên nhiên: Đông, đếm cốc nước; so sánh nhiều – ít. Thí nghiệm. Chăm sóc cây. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây “Bãi biển” .				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết; hiện tượng thiên nhiên, trò chơi với nước . 2. Chơi vận động: “ Trời mưa, mưa to, mưa nhỏ Thả thuyền; Thổi bong bóng xà phòng; chơi với cát, nước... 3. Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân, chơi lộn cầu vòng. Hoạt động trải nghiệm: Làm phao bơi, mũ, kính, ghế...				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều VS- TT	Làm quen bài mới: Bài hát: Mùa hè chia tay. Bổ sung trong vở thủ công: cắt dán mưa. Bổ sung trong vở tập tô Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 31

“Sự kỳ diệu của sỏi, đá, cát”

(Thực hiện từ ngày 14 đến ngày 18/4)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/14	Thứ 3/15	Thứ 4/16	Thứ 5/17	Thứ 6/18
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ một số hiện tượng tự nhiên và mùa hè. - TDS: Tập theo băng nhạc bài “Nắng sớm”.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục “Đi lên, xuống trên ván kê dốc - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dốc - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay”.	LVPTNT KPTN. Tìm hiểu đặc điểm, tính chất của đất đá, cát, sỏi.	LVPTTM Tạo hình. Làm đám mây	LVPTNN LQCC: Làm quen chữ cái s, x	LVPTTM Âm nhạc: Dạy hát: “Bé yêu biển lắm”. Nghe hát: “Mây và gió” T/c: “Ai đoán giỏi”.
Chơi, Hoạt động ở các góc	Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, thời trang mùa hè. Cửa hàng ăn uống. - Góc nghệ thuật: Hát và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. – Tạo hình: vẽ, xé dán, làm các PTGT trên nước, mũ, kính, khẩu trang, chong chóng... - Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các hiện tượng thiên nhiên. -Vòng tuần hoàn của nước. Chơi ô ăn quan, bảng chun. - Trò chơi với chữ cái. -Góc thiên nhiên: Đông, đếm cốc nước; so sánh nhiều – ít. Thí nghiệm. Chăm sóc cây. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây “Bãi biển” .				
Chơi ngoài trời	1.Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết; hiện tượng thiên nhiên, trò chơi với nước . 2. Chơi vận động: “ Trời mưa, mưa to, mưa nhỏ Thả thuyền; Thổi bong bóng xà phòng; chơi với cát, nước... 3.Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân, chơi lộn cầu vòng. Hoạt động trải nghiệm: in hình trên cát, thí nghiệm chìm nổi, lắp ghép đường đi...				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều VS- TT	Làm quen bài mới: Bài hát: Mùa hè chia tay. Bổ sung trong vở tạo hình: Vẽ trang phục theo mùa. Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn. Lao động vệ sinh.Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ. Tuần 32

“Mùa hè”

(Thực hiện từ ngày 21 đến ngày 25/4)

Thứ	Thứ 2/21	Thứ 3/22	Thứ 4/23	Thứ 5/24	Thứ 6/25
Hoạt động					
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ một số hiện tượng tự nhiên và mùa hè. - TDS: Tập theo băng nhạc.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục “Bật tách chân, khép chân - Ném trúng đích đứng - Chạy nhanh 12m”.	LVPTNN Thơ. Trưa hè	LVPTNT Toán: Số 10 (t3)	LVPTNN LQCC Những trò chơi với chữ cái x,s	LVPTTM Âm nhạc: Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề Nghe hát: “Khúc ca bốn mùa” T/c: “Nhận hình đoán tên bài hát”.
Chơi, Hoạt động ở các góc	Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, thời trang mùa hè. Cửa hàng ăn uống. - Góc nghệ thuật: Hát và biểu diễn văn nghệ về chủ đề. – <i>Tạo hình:</i> vẽ, xé dán, làm các PTGT trên nước, mũ, kính, khẩu trang... - Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các hiện tượng thiên nhiên. - Vòng tuần hoàn của nước. Chơi ô ăn quan, bảng chun. - Trò chơi với chữ cái. - Góc thiên nhiên: Đông, đếm cốc nước; so sánh nhiều – ít. Thí nghiệm. Chăm sóc cây. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây “Bãi biển” .				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết; hiện tượng thiên nhiên, trò chơi với nước . 2. Chơi vận động: “ Trời mưa, mưa to, mưa nhỏ Thả thuyền; Thổi bong bóng xà phòng; chơi với cát, nước... Chơi tự do: Vẽ tự do, chơi trò chơi lộn cầu vòng trên sân. Hoạt động trải nghiệm: Làm phao bơi.				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng, đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều. VS- TT	Làm quen bài mới: Làm quen bài thơ: Trưa hè. Bổ sung trong vở toán. Bổ sung trong vở tạo hình. Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần.				